

# 香港先進田徑會

## 第七屆香港先進田徑錦標賽



### 男子 M70 - 100米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
3	CHAN YOUNG MAN	M70	70455	南華
4	黃伯謙	M70	70451	飛達
5	LEUNG HENRY HO KAI	M70	70462	喇沙
6	KO ALEX	M70	70460	拔萃
7	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃
8	LEUNG KAM YIN	M70	70463	培僑

### 男子 M70 - 200米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
4	KO ALEX	M70	70460	拔萃
5	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃
6	黃伯謙	M70	70451	飛達
7	CHAN YOUNG MAN	M70	70455	南華
8	NG MAN MARK	M70	70466	培僑

### 男子 M70 - 400米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
3	黃伯謙	M70	70451	飛達
4	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃
5	BOOTH PHILIP	M70	70452	AVOHK

6 TSE KAM WING

謝錦榮 M70 70469 培僑

7 KO ALEX

高量洪 M70 70460 拔萃

8 LEUNG HENRY HO KAI

梁浩佳 M70 70462 喇沙

### 男子 M65~M70 - 800米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
4	KAO WING YIE	M70	70459	培僑
5	CHAN KWAI TIM	M70	70454	樂華
6	CHUI HONG SHEUNG	M70	70457	拔萃
7	KO ALEX	M70	70460	拔萃

### 男子 M55~M70 - 5000米 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
33	KAO WING YIE	M70-W3	70459	培僑
34	CHAN KWAI TIM	M70-W3	70454	樂華
35	CHEUNG YORK TZE	M70-W3	70456	培僑
36	LEUNG HENRY HO KAI	M70-W3	70462	喇沙
37	WONG HUNG CHIU	M70-W3	70470	元朗區體
38	NG WAI CHIU	M70-W3	70467	元朗區體
39	CHAN CHAK YAN	M70-W3	70453	AVOHK

### 男子 M70 - 80米欄 (第 1 組)

線道 Name	姓名	組別	編號	團體
---------	----	----	----	----

主辦單位:



協辦機構:



合作媒體:



# 香港先進田徑會

## 第七屆香港先進田徑錦標賽



7 CHAN YOUNG MAN

M70 70455 南華

5 CHUI HONG SHEUNG

崔康常 M70 70457 拔萃

### 男子 M70~M85 - 4X100米 (第 1 組)

線道 Name 姓名 組別 編號 團體

3 南華 M70 4X100m

M70 南華

4 DBSAC M70 4X100m

M70 拔萃

5 培僑 M70 4X100m

M70 培僑

### 男子 M65~M75 - 4X400米 (第 1 組)

線道 Name 姓名 組別 編號 團體

7 培僑 M70 4X400m

M70 培僑

### 男子 M70 - 跳遠 (第 1 組)

排序 Name 姓名 組別 編號 團體

1 CHUI HONG SHEUNG

崔康常 M70 70457 拔萃

2 KO ALEX

高量洪 M70 70460 拔萃

### 男子 M70 - 推鉛球 (第 1 組)

排序 Name 姓名 組別 編號 團體

1 NG MAN MARK

吳文默 M70 70466 培僑

2 LO FU KOW

盧富球 M70 70464 培僑

3 KO ALEX

高量洪 M70 70460 拔萃

4 LAM ALAN

林文彬 M70 70461 拔萃

6 CHAN YOUNG MAN

M70 70455 南華

7 HO TAK CHEUNG

何德長 M70 70458 培僑

### 男子 M70 - 擲鐵餅 (第 1 組)

排序 Name 姓名 組別 編號 團體

1 LAM ALAN

林文彬 M70 70461 拔萃

2 TANG TAT WING

鄧達榮 M70 70468 培僑

3 CHAN YOUNG MAN

M70 70455 南華

4 LO FU KOW

盧富球 M70 70464 培僑

5 NG MAN MARK

吳文默 M70 70466 培僑

6 HO TAK CHEUNG

何德長 M70 70458 培僑

7 CHUI HONG SHEUNG

崔康常 M70 70457 拔萃

8 KO ALEX

高量洪 M70 70460 拔萃

### 男子 M70 - 擲標槍 (第 1 組)

排序 Name 姓名 組別 編號 團體

1 LAM ALAN

林文彬 M70 70461 拔萃

2 KO ALEX

高量洪 M70 70460 拔萃

3 CHUI HONG SHEUNG

崔康常 M70 70457 拔萃

4 CHAN YOUNG MAN

M70 70455 南華

主辦單位:



協辦機構:



合作媒體:





### 男子 M70 - 跳高 (第 1 組)

排序 Name

姓名 組別 編號 團體

1	KO ALEX	高量洪	M70	70460	拔萃
2	CHUI HONG SHEUNG	崔康常	M70	70457	拔萃

long jump shot put javelin 5000m discus 100m 200m 400m 800m 1000m 110m hurdles 100m hurdles 3000m high jump 4x100m 4x400m

主辦單位：



協辦機構：



合作媒體：

